

*QO, ngày 31 tháng 5 năm 2021*

Số: 22/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính Phủ quy định về họ, họ, biếu, phườg;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 31/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** **Chị Vương Thị M**, sinh năm 1973. ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Đĩnh Tú, xã CH, huyện QO, Thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** **Chị Kiều Thị Tr** (tên thường gọi là Sáu), sinh năm 1981. HKTT và nơi ở: Thôn X, xã TN, huyện QO, Thành phố Hà Nội.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ **Anh Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1973. ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Đĩnh Tú, xã CH, huyện QO, Hà Nội. Anh B ủy quyền cho chị Vương Thị M theo văn bản ủy quyền ngày 22/1/2021 tại UBND xã CH, huyện QO, Thành phố Hà Nội.

+ **Anh Nguyễn Đức K**, sinh năm 1979. ĐKKHKT và nơi ở: Thôn X, xã TN, huyện QO, Thành phố Hà Nội.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Chị Kiều Thị Tr xác nhận còn nợ chị Vương Thị M tiền chơi phường là 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng).

**2.2.** Chị Kiều Thị Tr cam kết trả số tiền 26.000.000đ (Hai mươi sáu triệu đồng) cho chị Vương Thị M vào ngày 30/7/2021 dương lịch. Trong Tr hợp đến hạn (ngày 30/7/2021 dương lịch) mà chị Tr (bên phải thi hành án) không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền này thì chị M (người được thi hành án) có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

**2.3.** Về án phí: Chị Kiều Thị Tr tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Vương Thị M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị Vương Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2020/0000054 ngày 13/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO.

**.3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Thúy**